

**Ống nhựa**  
**PEN-6X1-SI**  
Số bộ phận: 551463

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                | Giá trị                                                                                                              |
|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ø ngoài                                 | 6 mm                                                                                                                 |
| bán kính uốn liên quan đến dòng chảy    | 26 mm                                                                                                                |
| Ø trong                                 | 4 mm                                                                                                                 |
| Bán kính uốn tối thiểu                  | 13.5 mm                                                                                                              |
| Đặc tính ống                            | thích hợp cho máng xích                                                                                              |
| Áp suất vận hành phụ thuộc vào nhiệt độ | -0.095 MPA...1 MPA<br>-0.95 bar...10 bar<br>-13.775 psi...145 psi                                                    |
| Lưu ý về áp suất vận hành               | Nước: tối đa 0,6 MPa ở tối đa 0 - 50 °C                                                                              |
| Giấy phép                               | TÜV                                                                                                                  |
| Cơ quan cấp chứng chỉ                   | B 013277 0506 00                                                                                                     |
| Môi chất vận hành                       | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]<br>Nước (chất lỏng, không có đá)                                                |
| Tuân thủ LABS                           | VDMA24364-B2-L                                                                                                       |
| Loại phòng sạch                         | Phần tử được cài đặt tĩnh, không thể đánh giá phù hợp theo ISO 14644-1                                               |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh          | -30 °C...60 °C                                                                                                       |
| Trọng lượng sản phẩm theo chiều dài     | 0.01477 kg/m                                                                                                         |
| Cổng nối khí nén                        | cho cổng nối cắm bên ngoài Ø 6 mm<br>đối với núm cắm bên trong Ø 4 mm với đai ốc ren<br>cho núm cắm bên trong Ø 4 mm |
| Màu sắc                                 | màu bạc                                                                                                              |
| Độ cứng Shore                           | D 52 +/-3                                                                                                            |
| Ghi chú vật liệu                        | Tuân thủ RoHS                                                                                                        |
| Vật liệu ống                            | PE                                                                                                                   |